

Biểu mẫu này cung cấp thông tin chung về *quyền giám hộ của người giám hộ* theo Bộ luật Chứng thực Di chúc. Bộ luật thảo luận về:

- Các lựa chọn thay thế cho quyền giám hộ;
- Chỉ định người giám hộ;
- Ai có thể được bổ nhiệm làm người giám hộ;
- Làm thế nào để yêu cầu tòa án chứng thực di chúc bổ nhiệm người giám hộ;
- Làm thế nào để hình thức hóa buổi hẹn;
- Quyền và nghĩa vụ của người giám hộ;
- Tòa án giám sát, cho thôi việc và thay thế người giám hộ; và
- Làm thế nào và khi nào chấm dứt quyền giám hộ.

Để có cái nhìn tổng quan về quyền giám hộ và so sánh quyền giám hộ giữa tòa án vị thành niên và tòa án chứng thực di chúc với việc sắp xếp theo lệnh của tòa án vị thành niên với gia đình nuôi dưỡng/đẻ, hãy đọc *So sánh Người giám hộ với Người chăm sóc không phải cha mẹ khác* (biểu mẫu GC-207-INFO/JV-352-INFO). Để biết thông tin về quyền giám hộ của tòa án vị thành niên, hãy đọc *Thông tin về Quyền giám hộ của Tòa án vị thành niên* (biểu mẫu JV-350-INFO). Để biết thông tin về chứng thực giám hộ tài sản, hãy đọc *Thông tin về Chứng thực Giám hộ Tài sản* (biểu mẫu GC-206-INFO).

CHÚ Ý: Biểu mẫu này không thay thế cho tư vấn pháp lý từ luật sư được cấp phép. Cha mẹ và những người chăm sóc không phải là cha mẹ tiềm năng đang cân nhắc về quyền giám hộ nên tham khảo ý kiến luật sư để được trả lời câu hỏi hoặc giải quyết những lo ngại về gia cảnh của họ. Truy cập liên kết, www.courts.ca.gov/selfhelp-findlawyer.htm, để được trợ giúp tìm luật sư. Xem thêm thông tin tại [Trung tâm Tư trợ giúp Trực tuyến của Tòa án California](#) và các ấn phẩm và tài nguyên nội bộ. Văn phòng lục sự tòa thượng thẩm hoặc [trung tâm tư trợ giúp](#) cũng cung cấp thông tin chung, cũng như thông tin về bất kỳ quy trình hay quy tắc nào tại địa phương.

Trước khi yêu cầu tòa án bổ nhiệm người giám hộ, phụ huynh hoặc người giám hộ tiềm năng có thể thấy hữu ích khi suy nghĩ về các câu hỏi sau đây:

- Trẻ có thực sự cần người giám hộ không?
- Các phương án thay thế như những gì được đề cập trong trang 2 và 3 có sẵn không?
- Liệu có lựa chọn thay thế nào tốt hơn cho trẻ không?
- Cha mẹ có biết về các lựa chọn thay thế và đồng ý với quyền giám hộ không?
- Nếu cha mẹ không đồng ý, liệu có đủ bằng chứng để chứng minh trước tòa rằng đứa trẻ cần có người giám hộ không?

Người giám hộ nào không trả lời được những câu hỏi này sẽ được khuyến khích tìm kiếm tư vấn pháp lý hoặc ít nhất là tìm hiểu thêm thông tin.

① Quyền giám hộ là gì?

Quyền giám hộ của người giám hộ là mối quan hệ theo lệnh của tòa án cho phép một người lớn, được gọi là *người giám hộ*, giám hộ về mặt pháp lý và thể chất của một đứa trẻ, có quyền đưa ra các quyết định tương đương với cha mẹ ruột về việc chăm sóc và quản lý, nơi cư trú, giáo dục và điều trị y tế của đứa trẻ. (Để thảo luận chi tiết về các quyền và nghĩa vụ của người giám hộ, xem ⑪ bên dưới.)

Với một vài ngoại lệ (xem ③ bên dưới), cha mẹ không được chỉ định làm người giám hộ cho con của mình.

Việc bổ nhiệm người giám hộ hoàn toàn đình chỉ quyền của cha mẹ trong việc cho đứa trẻ sống với họ cũng như không đưa quyết định cho đứa trẻ suốt thời gian giám hộ còn hiệu lực. Tuy nhiên, việc bổ nhiệm người giám hộ không chấm

dứt các quyền của cha mẹ mà không có hành động bổ sung nào của người giám hộ và tòa án. Để biết thêm thông tin, xem ⑩ Và ⑮ bên dưới.

② Có sự sắp xếp nào dành cho người chăm sóc không phải là cha mẹ mà không cần có lệnh của tòa án không?

Có. Cha mẹ có thể thu xếp để con mình sống với một người lớn không phải là cha mẹ của đứa trẻ mà không cần phải ra tòa. Những sắp xếp này có thể hữu ích nếu cha mẹ biết hoặc tin là họ sẽ không thể chăm sóc con mình trong một khoảng thời gian giới hạn. Ví dụ, cha mẹ của con trẻ có thể bị ốm; cần nhập viện hoặc điều trị nội trú khác; bị giam giữ, trục xuất hoặc tống giam; hoặc được điều động đi nghĩa vụ quân sự.

2

Theo luật California, cha mẹ không thể giao *quyền nuôi* con cho người khác nếu không có lệnh của tòa án. Chỉ có tòa án mới có thẩm quyền ra lệnh thu hồi quyền nuôi pháp lý và thể chất của cha mẹ và giao cho một người không phải là cha mẹ. Điều này có thể xảy ra trong một số loại trường hợp khác nhau, bao gồm trường hợp về quyền nuôi con theo luật gia đình, quyền giám hộ theo di chúc đối với người đó, trường hợp nhận con nuôi và trường hợp của tòa án vị thành niên.

Nếu cha mẹ cho phép người thân hoặc quý vị bè trưởng thành chăm sóc tạm thời cho con của họ, một số nhà cung cấp dịch vụ sẽ đặt câu hỏi về thẩm quyền của người chăm sóc trong việc đưa ra quyết định hoặc cho phép thực hiện các hoạt động hoặc điều trị của trẻ. Ví dụ: trường học có thể yêu cầu bằng chứng bằng văn bản về quyền của người chăm sóc trong việc ghi danh cho trẻ đi học hoặc nhà cung cấp dịch vụ chăm sóc sức khỏe có thể yêu cầu tài liệu chính thức bằng văn bản cho thấy sự ủy quyền của cha mẹ đối với người chăm sóc để cho phép chăm sóc y tế hoặc nha khoa cho trẻ. Phần này thảo luận một số cách để sắp xếp cho một người lớn khác thi hành thẩm quyền của cha mẹ.

a. Tuyên thệ ủy quyền của người chăm sóc

Bộ Luật Gia Đình cho phép một người lớn, không phải là cha mẹ, mà đứa trẻ đang sống cùng hoàn thành và ký vào *Bản Tuyên thệ Ủy quyền của Người chăm sóc (CAA)* và đưa ra một số quyết định nhất định cho trẻ. CAA đã hoàn thành cho phép một người chăm sóc *không phải họ hàng* ghi danh cho trẻ đi học và đồng ý cho trẻ được chăm sóc y tế liên quan đến trường học. Người chăm sóc *thân nhân* cung cấp thông tin bổ sung về CAA cũng có thẩm quyền cho phép chăm sóc y tế và nha khoa cho trẻ và có một thẩm quyền hạn chế đối với chăm sóc sức khỏe tâm thần của trẻ.

Mục 6550 của Bộ Luật Gia Đình cho phép sử dụng CAA. Mục 6552 mô tả các nội dung bắt buộc của mẫu CAA. Quý vị có thể tìm mẫu biểu mẫu tại đây: www.courts.ca.gov/documents/caregiver.pdf. Một bản sao giấy có thể có sẵn tại văn phòng lục sự tòa thượng thẩm của quý vị hoặc [trung tâm tư trợ giúp](#), hoặc thư viện luật công của quận.

Không cần phải đệ trình CAA trước tòa, nhưng người chăm sóc phải ký theo hình phạt khai man, điều đó có nghĩa là người chăm sóc nói dối trong mẫu đơn có thể bị buộc tội. CAA không ảnh hưởng đến quyền đưa ra quyết định của cha mẹ trẻ và không trao quyền giám hộ trẻ cho người chăm sóc.

a. Cha mẹ của trẻ có thể phủ quyết bất kỳ quyết định nào của người chăm sóc, có thể đưa trẻ đến sống với họ bất cứ lúc nào, ngay cả khi người chăm sóc không nghĩ rằng quyết định đó là tốt nhất cho đứa trẻ và có thể chấm dứt CAA bất cứ lúc nào.

b. Thỏa thuận chăm sóc bằng văn bản (*giấy ủy quyền*)

Cha/mẹ có toàn quyền nuôi con có thể sử dụng *giấy ủy quyền* (POA) để ủy quyền cho người lớn khác chăm sóc con mình. POA là một tài liệu bằng văn bản được ký bởi một người trao cho người khác quyền hành đại diện cho người đầu tiên.

CHÚ Ý: Nhiều chuyên gia về quyền nuôi con không khuyến khích cha mẹ sử dụng POA để ủy quyền cho người lớn khác chăm sóc trẻ. Làm ra được một POA hợp lệ khá khó khăn. Nó yêu cầu ngôn ngữ phải chính xác, nhiều bước thủ tục hình thức và có thể dễ dàng dẫn đến việc phụ huynh cấp quyền khác với những gì họ dự định. Bất kỳ phụ huynh nào đang cân nhắc đến việc sử dụng POA đều được khuyến khích tham khảo ý kiến luật sư để thảo luận về những ưu và nhược điểm về thủ tục này.

POA có thể hữu ích nếu cha mẹ biết hoặc tin rằng họ sẽ không có mặt trong một thời gian cụ thể, chẳng hạn như tham gia quân sự tại ngũ hoặc muốn trao cho người chăm sóc nhiều quyền hạn hơn mức được CAA cho phép. Với POA, cha mẹ có thể trao cho người chăm sóc tất cả hoặc một số *quyền hạn* với tư cách là người giám hộ của người đó (xem ① và ⑪ để thảo luận về các quyền hạn đó).

Nếu người chăm sóc đồng ý bằng văn bản, họ có *nghĩa vụ* tuân thủ nghiêm ngặt về việc thực hiện các quyền được quy định trong POA. *Việc thỏa thuận là rất quan trọng*. Nếu không có thỏa thuận, người chăm sóc không có nghĩa vụ sử dụng quyền hạn mà cha mẹ đã trao cho họ trong POA để chăm sóc đứa trẻ. Cha/mẹ lập POA cũng giữ mọi quyền hạn và nghĩa vụ chăm sóc con mình. Nếu người chăm sóc dựa theo POA không chăm sóc đứa trẻ đúng cách, cha mẹ vẫn phải chịu trách nhiệm về vấn đề này.

Ngoài ra, cha mẹ của trẻ có thể phủ quyết bất kỳ quyết định nào của người chăm sóc, có thể đưa trẻ đến sống với họ bất cứ lúc nào, ngay cả khi người chăm sóc không nghĩ rằng quyết định đó là tốt nhất cho đứa trẻ và có thể chấm dứt CAA bất cứ lúc nào.

c. Thỏa thuận Sắp xếp Tự nguyện

Trong một số trường hợp, cha mẹ cũng có thể tự nguyện giao con mình chăm sóc và giám hộ tạm thời cho cơ quan phúc lợi trẻ em, bộ phận quản chế hoặc bộ lạc mà không cần lệnh của tòa án. *Thỏa thuận Sắp xếp Tự nguyện* (VPA) này phải đáp ứng các điều kiện pháp lý nhất định; ghi rõ địa vị pháp lý của con, quyền, nghĩa vụ của cha mẹ, con, cơ quan nhận nuôi con; và được ghi lại trong *Thỏa thuận Sắp xếp Tự nguyện—Yêu cầu Sắp xếp* (Sở Dịch vụ Xã hội California mẫu SOC 155, có tại <https://cdss.ca.gov/cdssweb/entres/forms/English/soc155.pdf>).

Theo VPA, đứa trẻ được đưa vào cơ sở chăm sóc nuôi dưỡng, bao gồm cả việc đưa về nhà của người thân hoặc thành viên đại gia đình không thân thích nếu có thể. Đứa trẻ có thể đủ điều kiện nhận trợ cấp chăm sóc nuôi dưỡng, nhưng cha mẹ cũng có thể phải trả một phần chi phí chăm sóc đứa trẻ. Thỏa thuận thường kéo dài trong 6 tháng, nhưng có thể được gia hạn thêm 6 tháng với tổng thời gian không quá 12 tháng. Cha mẹ có thể chấm dứt thỏa thuận bất cứ lúc nào nhưng như đã lưu ý ở trên, nếu họ chấm dứt thỏa thuận trước khi cơ quan phúc lợi trẻ em đồng ý, cơ quan đó có thể nộp đơn yêu cầu phụ thuộc cho đứa trẻ tại tòa án vị thành niên.

d. quyền giám hộ của người Da đỏ

Quyền giám hộ của người Da đỏ có thể cung cấp một lựa chọn khác không yêu cầu sự tham gia của tòa án nếu đứa trẻ là trẻ em người da đỏ, theo định nghĩa của Đạo luật Phúc lợi Trẻ em Da đỏ Liên bang (ICWA), Người giám hộ Da đỏ là bất kỳ người Da đỏ nào có quyền giám hộ hợp pháp đối với trẻ em Da đỏ theo luật bộ lạc hoặc phong tục hoặc theo luật tiểu bang. Mặc dù theo luật California, một người không phải là cha mẹ có thể giành được quyền giám hộ hợp pháp đối với một đứa trẻ, kể cả một đứa trẻ Da đỏ, chỉ theo lệnh của tòa án, tiểu bang công nhận quyền giám hộ hợp pháp đối với một đứa trẻ Da đỏ có hiệu lực theo luật hoặc phong tục của bộ lạc. Cha mẹ của đứa trẻ cũng có thể tạo ra quyền giám hộ của người da đỏ mà không cần lệnh của tòa án bằng cách chuyển giao việc chăm sóc, giám hộ và kiểm soát tạm thời đối với đứa trẻ người da đỏ cho một người da đỏ.

3 Có thể chỉ định ai làm người giám hộ?

Tòa án có thể bổ nhiệm bất kỳ người lớn nào (người từ 18 tuổi trở lên)—kể cả họ hàng, quý vị bè của gia đình hoặc một người quan tâm khác—làm người giám hộ cho trẻ. Tòa án có thể không chỉ định cha/mẹ trừ khi (a) cha/mẹ bị bệnh nan y và được chỉ định làm người đồng giám hộ với người không phải là cha/mẹ hoặc (b) đứa trẻ từ 18–20 tuổi, đã đồng ý và đã yêu cầu các kết luận về Vị Thành Niên Nhập Cư Đặc Biệt.

4 Cha mẹ hoặc người khác có thể chọn người mà họ muốn làm người giám hộ không?

Cha mẹ có thể chỉ định người giám hộ nếu:

- (Những) cha mẹ khác cũng chỉ định, hoặc đồng ý bằng văn bản về việc chỉ định cùng một người giám hộ cho đứa trẻ đó.
- Khi nộp đơn yêu cầu bổ nhiệm, (những) cha mẹ kia đã qua đời hoặc không đủ năng lực pháp lý để đồng ý với việc chỉ định, hoặc không yêu cầu có sự đồng ý của phụ huynh kia để nhận đứa trẻ làm con nuôi.

Cha mẹ có thể đưa ra đề cử trong đơn xin bổ nhiệm, tại phiên xử về đơn yêu cầu, hoặc bằng văn bản được ký trước hoặc sau khi đơn yêu cầu được nộp. Việc bổ nhiệm có thể nêu rõ rằng cha mẹ muốn người nếu được bổ nhiệm có cùng thẩm quyền đối với đứa trẻ như cha mẹ có quyền giám hộ hợp pháp sẽ có và có thể thực thi thẩm quyền đó mà không cần sự giám sát của tòa án ở cùng mức độ như cha mẹ có quyền giám hộ hợp pháp.

Việc bổ nhiệm có hiệu lực khi được thực hiện, ngoại trừ việc một văn bản đề cử có thể quy định rằng việc bổ nhiệm chỉ có hiệu lực khi một hoặc nhiều sự kiện cụ thể đã xảy ra, bao gồm cả việc phụ huynh mất năng lực pháp lý, bị giam giữ hoặc qua đời.

Trừ khi văn bản đề cử có quy định khác, sự đề cử vẫn có hiệu lực ngay cả khi cha/mẹ sau đó qua đời hoặc được xác định là không có năng lực pháp lý.

5 Ai Có Thể Yêu Cầu Chỉ Định Người Giám Hộ?

Thân nhân hoặc người khác, cả trẻ em nếu từ 12 tuổi trở lên có thể nộp đơn yêu cầu tòa án chỉ định người giám hộ. Người nộp đơn không nhất thiết phải là người muốn được chỉ định làm giám hộ, nhưng thường là như vậy. Biểu mẫu này giả định rằng người đang nộp đơn và người yêu cầu được bổ nhiệm làm người giám hộ là cùng một người.

6 Nộp đơn và đưa ra thông báo về phiên xử

a. Người nộp đơn

Sau khi một người đã quyết định rằng một đứa trẻ cần được chỉ định người giám hộ, bước đầu tiên trong quy trình thiết lập quyền giám hộ là hoàn thành *Đơn Xin Chỉ Định Người Giám Hộ Trẻ Vị Thành Niên* (mẫu GC-210) hoặc *Đơn Xin Chỉ Định Người Giám Hộ của Người* (mẫu GC-210(P)) và tất cả các tài liệu cần thiết khác. Sau đó nộp các mẫu đơn cho lục sự của tòa án ở quận nơi trẻ sinh sống trừ khi sẽ tốt hơn nếu *đưa trẻ* nộp đơn ở một hạt khác. Danh sách các biểu mẫu trên toàn tiểu bang cần được nộp cùng với đơn yêu cầu chỉ định người giám hộ của người đó có sẵn trên *Các mẫu đơn mà quý vị cần để yêu cầu Tòa án chỉ định người giám hộ cho người đó* (mẫu đơn GC-505). Một số tòa án yêu cầu nộp thêm mẫu đơn địa phương cùng với mẫu đơn chung áp dụng cho toàn tiểu bang.

LƯU Ý: Sau khi nộp đơn khởi kiện, dù không bắt buộc nhưng tòa án có thể chỉ định một luật sư đại diện cho trẻ. Bất kỳ người nào quan tâm đều có thể yêu cầu tòa án chỉ định luật sư cho trẻ. Nếu đứa trẻ là trẻ em da đỏ, cha mẹ hoặc người giám hộ da đỏ của đứa trẻ có quyền có luật sư được chỉ định nếu họ không đủ khả năng thuê luật sư. Mặt khác, tòa án không được phép chỉ định luật sư cho phụ huynh hoặc cho người khởi kiện.

Đơn đăng ký phải yêu cầu tòa án bổ nhiệm một người giám hộ cho người hoặc cả người và tài sản, cung cấp tên và địa chỉ của người được đề xuất làm người giám hộ và tên và ngày sinh của trẻ, và nêu rõ rằng việc bổ nhiệm là "cần thiết hoặc thuận tiện". Đơn yêu cầu cũng cần nêu tên và địa chỉ của cha mẹ cũng như những người có mối quan hệ cụ thể với trẻ. Nếu trẻ là người Da Đỏ, đơn yêu cầu phải nêu rõ sự thật đó cũng như cung cấp tên, địa chỉ của bất kỳ người giám hộ Da Đỏ nào và bộ lạc của trẻ. Đơn yêu cầu phải cho tòa biết liệu có bất kỳ thủ tục nhận con nuôi, giám hộ trẻ em, tòa án trẻ vị thành niên, luật gia đình hoặc thủ tục giám hộ nào khác ảnh hưởng đến trẻ đang được tiến hành ở California hoặc bất kỳ tiểu bang hoặc quốc gia nào khác hay không.

Đề đơn yêu cầu quyền giám hộ sẽ mất phí. Nếu đứa trẻ hoặc tài sản của đứa trẻ không đủ khả năng chi trả các khoản phí, người nộp đơn có thể yêu cầu tòa án miễn yêu cầu về khoản phí. Lục sự tòa án có thể cung cấp các mẫu miễn lệ phí cần thiết.

b. Chú ý

Trước khi tòa án có thể tổ chức một phiên xử để quyết định đơn yêu cầu, người nộp đơn yêu cầu phải gửi **thông báo** về phiên xử cho những người cụ thể trừ khi tòa án thấy rằng người nộp đơn đã cố gắng hết sức và không thể gửi thông báo cho một người hoặc thông báo đó sẽ chống lại lợi ích pháp lý. Thông báo phải bao gồm một bản sao của đơn yêu cầu và một bản sao *So Sánh Người Giám Hộ với Người Chăm Sóc Khác Không Phải Cha Mẹ* (mẫu GC-207-INFO/JV-352-INFO).

Thông báo phải được gửi cho trẻ nếu từ 12 tuổi trở lên, cha mẹ, bất kỳ ai khác có quyền giám hộ hợp pháp và bất kỳ ai được chỉ định làm người giám hộ bằng cách *đích thân* tổng đạt cho họ hoặc bằng dịch vụ bưu điện hạng nhất kèm theo xác nhận đã nhận yêu cầu. Để biết thêm thông tin về thông báo tổng đạt, vui lòng tìm xem "*Bảng Chứng Tổng Đạt*" trong *Quyền Giám Hộ là gì?* (mẫu GC-510). Những người khác có thể được thông báo trực tiếp, qua đường bưu điện, hoặc bằng các phương tiện điện tử nếu họ chấp thuận. Nếu trẻ là người Da Đỏ thì cần gửi thông báo qua đường bưu điện đến bất kỳ người giám hộ Da Đỏ nào và bộ lạc của trẻ theo yêu cầu của Đạo Luật về Phúc Lợi Trẻ Em Da Đỏ.

7 Điều Tra

a. Điều tra giám hộ

Trừ khi có lý do chính đáng để từ chối, tòa án sẽ ra lệnh điều tra trước phiên xử về đơn yêu cầu chỉ định người giám hộ. Điều tra viên của tòa án sẽ liên lạc với người giám hộ được đề xuất, cha mẹ, đứa trẻ và bất kỳ người nào khác có thể biết về gia đình của đứa trẻ và nhu cầu của chúng. Điều tra viên sẽ trình báo cáo lên tòa án và đề xuất về quyết định mà tòa án nên đưa ra. Báo cáo được bảo mật; tòa án sẽ chỉ cung cấp cho những người được tổng đạt (xem mục 6b ở trên) trong quá trình tố tụng và luật sư của họ.

Tòa án hoặc tiểu bang tính lệ phí để tiến hành điều tra quyền giám hộ. Tòa án có thể miễn lệ phí này nếu việc đó gây khó khăn cho trẻ hoặc tài sản của trẻ. Quận cũng có thể miễn lệ phí do hoàn cảnh khó khăn.

b. Giới thiệu và điều tra phúc lợi trẻ em

Nếu tòa án chứng thực cho rằng trẻ đã từng hoặc có nguy cơ bị cha mẹ lạm dụng hoặc bỏ bê, tòa án có thể chuyển trẻ đến cơ quan phúc lợi trẻ em của tiểu bang nhằm điều tra và bắt đầu các thủ tục tố tụng của tòa án trẻ vị thành niên.

- b. Nếu tòa án chứng thực chuyển trễ thì quy trình giám hộ sẽ bị tạm dừng, tuy nhiên tòa án chứng thực cũng có thể đưa ra bất kỳ lệnh nào cần thiết để bảo vệ trẻ, bao gồm phán quyết chỉ định người giám hộ tạm thời hoặc ban hành lệnh cấm tạm thời.

Nếu sau ba tuần cơ quan không thông báo cho tòa án chứng thực rằng họ đã nộp đơn yêu cầu bắt đầu tố tụng tại tòa án trẻ vị thành niên thì tòa án chứng thực hoặc luật sư của trẻ, nếu được tòa án chứng thực chỉ định, có thể đệ đơn yêu cầu với tòa án trẻ vị thành niên xem xét lại quyết định của cơ quan để không phải bắt đầu các thủ tục tòa án trẻ vị thành niên và ra lệnh cho cơ quan nộp đơn yêu cầu bắt đầu các thủ tục tố tụng đó.

Nếu tòa án vị thành niên bắt đầu thủ tục tố tụng, thì phải tạm dừng thủ tục giám hộ chứng thực di chúc. Nếu tòa án trẻ vị thành niên không bắt đầu tố tụng, tòa án chứng thực có thể tổ chức một phiên xử và quyết định có chỉ định người giám hộ hay không.

8 Phiên xử và tiêu chuẩn chỉ định

Người liên quan có thể xuất hiện và phản đối hoặc gửi văn phản hồi lại đơn yêu cầu tại hoặc trước phiên xử. Ngoài ra, người liên quan có thể xuất hiện và phản đối hoặc trả lời *bằng miệng* tại phiên xử. Nếu không có ai phản đối, tòa án có thể quyết định dựa trên đơn yêu cầu và lời khai đã được xác minh. Nếu một người phản đối, tòa án sẽ xem xét bằng chứng, xác định vấn đề và đưa ra các phán quyết thích hợp.

Dựa trên quyết định về lợi ích tốt nhất của đứa trẻ, tòa án có thể chấp thuận đơn yêu cầu, có thể chấp thuận đơn yêu cầu của người khác hoặc thấy rằng đứa trẻ không cần quyền giám hộ và từ chối tất cả các đơn yêu cầu. Tòa án chứng thực di chúc có thể chỉ định người giám hộ cho trẻ khi việc bổ nhiệm là “cần thiết hoặc thuận tiện”. Điều này có thể xảy ra nếu không có cha/mẹ nào nguyện lòng, sẵn sàng hoặc phù hợp để chăm sóc, giám hộ và kiểm soát đứa trẻ. Cha/mẹ không thể chăm sóc cho đứa trẻ vì đã qua đời, mất khả năng lao động, thực hiện nghĩa vụ quân sự, bị giam giữ hoặc các lý do khác. Người nộp đơn yêu cầu phải chứng minh với tòa rằng trẻ cần người giám hộ.

Việc chỉ định *người giám hộ* có thể cần thiết hoặc thuận tiện nếu tòa án quyết định rằng việc chỉ định đó là vì ***lợi ích tốt nhất*** của trẻ. Nếu cha mẹ phản đối việc bổ nhiệm người giám hộ, trước khi bổ nhiệm người giám hộ, tòa án phải thấy rằng việc tiếp tục hoặc trả lại quyền giám hộ sẽ ***gây bất lợi*** (có hại) cho đứa trẻ.

Đứa trẻ có cuộc sống an toàn với người giám hộ được đề xuất càng lâu thì tòa án càng thấy rằng khả năng cao việc trở về với cha mẹ là bất lợi cho đứa trẻ hoặc không mang lại lợi ích tốt nhất cho đứa trẻ.

9 Đơn xác nhận và Thư

Để việc chỉ định người giám hộ có hiệu lực, tòa án phải ký vào *Lệnh Chỉ định Người giám hộ hoặc Mở rộng Quyền Giám hộ* (biểu mẫu GC-240). Sau khi tòa án ký lệnh, người giám hộ cần hoàn thành *Thư Giám hộ* (biểu mẫu GC-250) và mang cả hai biểu mẫu GC-240 và GC-250 đến văn phòng lục sự. Sau khi xác nhận rằng người giám hộ sẽ thực hiện nhiệm vụ của họ theo luật, lục sự sẽ cấp *Thư Giám hộ*, một tài liệu pháp lý là bằng chứng về việc chỉ định làm người giám hộ của trẻ. Lục sự sẽ giữ *các Thư* gốc trong hồ sơ vụ án. Người giám hộ nên mua một bản sao có chứng thực từ lục sự, sao chụp bản sao có chứng thực và giữ bản sao có chứng thực ở nơi an toàn. Việc đưa cho các quan chức và nhà cung cấp dịch vụ một bản sao của *Thư* sẽ giúp người giám hộ thực hiện nghĩa vụ của họ, chẳng hạn như ghi danh cho trẻ đi học và nhận chăm sóc y tế, bằng cách xác minh thẩm quyền hợp pháp của họ để thực thi thay mặt trẻ.

10 Quyền giám hộ và thăm viếng—Người giám hộ và cha mẹ

Người giám hộ có toàn quyền giám hộ hợp pháp và thể chất đối với đứa trẻ và chịu trách nhiệm về mọi quyết định liên quan đến việc chăm sóc và kiểm soát đứa trẻ. Cha mẹ của đứa trẻ không còn có thể đưa ra quyết định cho đứa trẻ trong thời gian giám hộ. Các quyền của cha mẹ bị đình chỉ hoàn toàn—chứ không chấm dứt—miễn là quyền giám hộ vẫn còn hiệu lực.

Nếu một người giám hộ được chỉ định, cha mẹ hoặc người khác có thể yêu cầu tòa án ra lệnh cho người giám hộ để họ đến thăm hoặc dành thời gian cho đứa trẻ. Nếu tòa án không cấp lệnh, người giám hộ có thể quyết định ai sẽ đến thăm đứa trẻ cũng như về tần suất và thời gian.

Sau khi đứa trẻ nằm trong sự quản lý của người giám hộ trong khoản thời gian tối thiểu—có thể thay đổi từ sáu tháng đến ba năm tùy theo quy chế hiện hành—người giám hộ có thể yêu cầu chấm dứt quyền làm cha mẹ và nhận nuôi đứa trẻ.

11 Quyền và Nghĩa vụ của Người giám hộ

a. Quyền và nghĩa vụ cơ bản

Người giám hộ nói chung có quyền hạn tương đương cha mẹ về quyền giám hộ hợp pháp và thể chất đối với trẻ. Nếu cha mẹ bổ nhiệm một người làm người giám hộ và người đó được tòa án bổ nhiệm, tòa án sẽ trao cho người giám hộ, trong phạm vi quy định được nêu trong đề cử, các quyền và nghĩa vụ tương tự như cha mẹ, trừ khi tòa án tìm thấy lý do chính đáng để từ chối bất kỳ quyền nào trong số đó.

Tuy nhiên, trong các trường hợp khác, tòa án có thể ra lệnh cho người giám hộ phải được tòa án chấp thuận trước khi thực hiện các hành động cụ thể trong khi cha mẹ không cần sự chấp thuận của tòa án. Trình tự bổ nhiệm và *Thư* sẽ nêu rõ liệu tòa án có đặt ra các giới hạn đối với thẩm quyền của người giám hộ hay không.

Nếu đứa trẻ có nhu cầu đặc biệt, người giám hộ phải cố gắng đáp ứng những nhu cầu đó hoặc bảo đảm các dịch vụ thích hợp. Một số trẻ có thể bị khuyết tật về thể chất hoặc năng lực học tập. Trẻ từng bị gia đình lạm dụng hoặc từng là nạn nhân của hành động lạm dụng. Tư vấn và các dịch vụ khác có thể cần thiết để hỗ trợ một đứa trẻ có nhu cầu đặc biệt hoặc đã trải qua những trải nghiệm khó khăn hoặc đau thương trong cuộc sống.

Người giám hộ chịu trách nhiệm cung cấp thức ăn, quần áo, chỗ ở, giáo dục và tất cả các nhu cầu y tế và nha khoa cho trẻ. Người giám hộ cũng phải cung cấp sự an toàn, bảo vệ và sự phát triển về thể chất và tinh thần của đứa trẻ. Giống như cha mẹ, người giám hộ nên duy trì liên lạc thân thiết với nhà trường và bác sĩ của trẻ.

b. Nơi cư trú

Người giám hộ có quyền quyết định nơi sinh sống của trẻ. Trẻ thường sống với người giám hộ, nhưng người giám hộ có thể thực hiện các sắp xếp khác nếu chúng mang lại lợi ích tốt nhất cho trẻ. Người giám hộ nên kiểm tra với tòa án trước khi đưa trẻ đến sống với cha mẹ.

Người giám hộ phải gửi thông báo thích hợp bằng văn bản cho tòa án và những người khác về bất kỳ sự thay đổi địa chỉ nào của trẻ hoặc người giám hộ. Người giám hộ phải được tòa án cho phép *trước khi* thay đổi địa chỉ của trẻ đến một địa điểm bên ngoài California.

c. Giáo dục

Người giám hộ nắm giữ quyền giáo dục của trẻ và chịu trách nhiệm về việc giáo dục của trẻ. Người giám hộ xác định nơi trẻ sẽ đi học và giúp trẻ thiết lập và đạt được các mục tiêu giáo dục. Người giám hộ phải hỗ trợ trẻ nhận các dịch vụ nếu trẻ có nhu cầu giáo dục đặc biệt. Là người đại diện cho trẻ trong hệ thống giáo dục, người giám hộ nên tham dự các cuộc họp giữa giáo viên và phụ huynh và có vai trò tích cực trong việc giáo dục của trẻ. Người giám hộ của trẻ nhỏ tuổi hơn có thể cân nhắc việc ghi danh cho trẻ vào Chương Trình Khởi Đầu hoặc một chương trình giáo dục tương tự khác. Người giám hộ của đứa trẻ lớn tuổi hơn nên xem xét các nhu cầu giáo dục trong tương lai của đứa trẻ, chẳng hạn như đại học hoặc trường chuyên.

d. Chăm Sóc Sức Khỏe

Người giám hộ chịu trách nhiệm đáp ứng các nhu cầu về y tế, nha khoa và sức khỏe tâm thần của trẻ. Trong hầu hết các trường hợp, người giám hộ có thẩm quyền đồng ý cho đứa trẻ được điều trị y tế. Tuy nhiên, phẫu thuật có thể không được thực hiện cho trẻ từ 14 tuổi trở lên trừ trường hợp khẩn cấp trừ khi (1) cả trẻ và người giám hộ đồng ý hoặc (2) lệnh của tòa án cho phép cụ thể việc phẫu thuật.

Người giám hộ không được đưa trẻ vào cơ sở điều trị sức khỏe tâm thần trái với mong muốn của trẻ. Một thủ tục bảo quản sức khỏe tâm thần là cần thiết cho một sự sắp đặt không tự nguyện như vậy. Tuy nhiên, người giám hộ nên sắp xếp tư vấn và các dịch vụ sức khỏe tâm thần khác cho trẻ nếu thích hợp.

Trong một số trường hợp nhất định, luật cho phép trẻ lớn tuổi hơn và trưởng thành hơn đồng ý với việc điều trị của riêng mình, bao gồm điều trị sức khỏe tâm thần ngoại trú, chăm sóc y tế liên quan đến mang thai hoặc các bệnh lây truyền qua đường tình dục và điều trị nghiện ma túy và rượu.

e. Hỗ trợ tài chính

Ngay cả khi đứa trẻ có người giám hộ, cha mẹ vẫn có nghĩa vụ hỗ trợ tài chính cho trẻ. Người giám hộ có thể giành lấy quyền cấp dưỡng trẻ. Quý vị có thể liên lạc với cơ quan hỗ trợ trẻ em địa phương trong quận quý vị sinh sống để thu tiền cấp dưỡng cha mẹ. Đứa trẻ cũng có thể đủ điều kiện nhận các phúc lợi cộng đồng khác, phúc lợi An sinh xã hội, phúc lợi của Cơ quan quản lý cựu chiến binh, phúc lợi trẻ em đa đỏ và các quỹ công cộng hoặc tư nhân khác. Để biết thông tin về một số lựa chọn, hãy xem (12) ở bên dưới.

- f. Đồng ý thay đổi tình trạng pháp lý của con trẻ**
Người giám hộ có quyền đồng ý (cho phép) mong muốn của trẻ về việc thực hiện nhiều thay đổi trong quá trình bước sang tuổi trưởng thành. Bao gồm các:

(1) Đơn xin hộ chiếu Hoa Kỳ

Người giám hộ có thẩm quyền nộp đơn xin hộ chiếu Hoa Kỳ cho trẻ.

(2) Đơn xin giấy phép lái xe

Người giám hộ có thẩm quyền đồng ý với đơn xin giấy phép lái xe của trẻ. Khi đồng ý, người giám hộ phải chịu trách nhiệm pháp lý đối với bất kỳ thiệt hại dân sự nào phát sinh nếu trẻ vị thành niên gây ra tai nạn. Luật quy định bất kỳ ai ký tên vào đơn ghi danh của Nha Lộ Vận (DMV) đều phải mua bảo hiểm để chi trả cho trẻ vị thành niên.

(3) Nhập ngũ trong các lực lượng vũ trang

Người giám hộ có thẩm quyền đồng ý cho trẻ vị thành niên nhập ngũ trong các lực lượng vũ trang. Nếu trẻ vị thành niên tham gia nghĩa vụ quân sự trong lực lượng vũ trang, theo luật California trẻ vị thành niên sẽ không còn phụ thuộc và quyền giám hộ sẽ chấm dứt.

(4) Kết hôn

Để đứa con có thể kết hôn, phải có sự cho phép của cả người giám hộ và tòa án. Nếu trẻ vị thành niên kết hôn hợp lệ, theo luật California trẻ vị thành niên sẽ không còn phụ thuộc và quyền giám hộ sẽ chấm dứt.

g. Trách nhiệm đối với hành vi sai trái của trẻ em

Người giám hộ, giống như cha mẹ, phải chịu trách nhiệm về hành vi gây hại và thiệt hại do hành vi sai trái cố ý của trẻ gây ra. Có những quy tắc đặc biệt liên quan đến tác hại do việc sử dụng súng gây ra. Nếu quý vị lo lắng về trách nhiệm pháp lý có thể có của mình, quý vị nên tham khảo ý kiến luật sư.

h. Nghĩa vụ bổ sung

Tòa án có thể đặt ra các điều kiện khác đối với quyền giám hộ hoặc các nghĩa vụ bổ sung đối với người giám hộ. Ví dụ, tòa án có thể yêu cầu người giám hộ hoàn thành các lớp học tư vấn hoặc nuôi dạy con cái, để nhận các dịch vụ cụ thể cho đứa trẻ hoặc tuân theo kế hoạch thăm viếng đã lên lịch giữa đứa trẻ và cha mẹ hoặc người thân của đứa trẻ. Người giám hộ phải tuân theo tất cả các lệnh của tòa án.

12 Hỗ trợ Tài chính và Dịch vụ cho Trẻ em trong Chứng thực Giám hộ

- a.** Dưới các điều kiện nhất định, trẻ em đang sống trong nhà của một người giám hộ chứng thực không có mối quan hệ *họ hàng thân thích* có thể nhận được trợ cấp Gia đình có Trẻ em phụ thuộc vào gia đình - Chăm sóc nuôi dưỡng (AFDC-FC) của nhà nước với số tiền hàng tháng tương đương với một đứa trẻ đang sinh sống trong gia đình nuôi dưỡng hoặc trong gia đình cha mẹ đẻ. Trẻ sống cùng *người thân* giám hộ có thể nhận được các khoản thanh toán bằng tiền mặt từ CalWORKs dựa trên thu nhập. Thanh thiếu niên từ 18 tuổi trở lên vẫn chung sống với người giám hộ trước đây có thể tiếp tục nhận hỗ trợ AFDC-FC hoặc CalWORKs khi học cấp trung học hoặc chương trình giáo dục chính quy hoặc chương trình đào tạo nghề tương đương nếu dự kiến sẽ tốt nghiệp trước 19 tuổi hoặc, nếu họ bị khuyết tật và đang theo học chương trình phổ thông trung học chính quy cho đến năm 21 tuổi.
- b.** California đưa ra nhiều chương trình chăm sóc trẻ em được tài trợ công nhằm giúp các gia đình có thu nhập thấp, kể cả gia đình có trẻ chung sống với người giám hộ, để họ có thể chi trả khoản tiền chăm sóc trẻ. Những chương trình này bao gồm dịch vụ chăm sóc trẻ em CalWORKs, phiếu dành cho chương trình Thanh Toán Thay Thế (AP) và dịch vụ chăm sóc trẻ em theo hợp đồng, Chương Trình Mầm Non Tiểu Bang California (CSPP), Chương Trình Khởi Đầu và Chương Trình Khởi Đầu Sớm và Mẫu Giáo Chuyên Cấp. Nhiều chương trình chăm sóc trẻ em này đặc biệt quan tâm đến cha mẹ của trẻ không được gia đình chăm sóc hoàn toàn hoặc không hoàn toàn. Mỗi quận ở California đều có ít nhất một cơ quan hỗ trợ nguồn nhân lực và giới thiệu dịch vụ chăm sóc trẻ em nhằm giúp các gia đình tìm kiếm dịch vụ chăm sóc trẻ và xác định liệu họ có đủ điều kiện nhận tài trợ công để chi trả cho dịch vụ đó hay không. Người giám hộ có thể truy cập trang web <https://rrnetwork.org/family-services/findchild-care> để tìm kiếm cơ quan hỗ trợ nguồn tài nguyên và giới thiệu tại địa phương. Phần này giới thiệu về các chương trình chăm sóc trẻ em chính tại California.

(1) Phiếu chăm sóc trẻ em của CalWORKs:

Dịch vụ chăm sóc trẻ em của CalWORKs gồm ba giai đoạn:

Giai đoạn 1: Quyền lợi dành cho cha mẹ hoặc người giám hộ, với điều kiện những người này đã nhận hỗ trợ tiền mặt từ CalWORKs hoặc đã nhận hỗ trợ tiền mặt trong vòng 24 tháng qua và đang tham gia hoặc muốn tham gia vào hoạt động Welfare-to-Work. Các gia đình vẫn được xếp vào Giai đoạn 1 cho đến khi họ được chuyển sang Giai đoạn 2.

- (1) **Giai đoạn 2:** Quyền lợi dành cho cha mẹ hoặc người giám hộ nếu họ đã nhận được hỗ trợ tiền mặt của CalWORKs trong 24 tháng qua hoặc dịch vụ hoặc khoản thanh toán tiền mặt một lần. Xem mục (2) bên dưới để biết các đối tượng đáp ứng đủ yêu cầu.

Giai đoạn 3: Gia đình được chuyển sang Giai đoạn 3 nếu có đủ kinh phí sau 24 tháng nhận hỗ trợ tiền mặt, dịch vụ hoặc khoản thanh toán tiền mặt một lần. Xem mục (2) bên dưới để biết các đối tượng đáp ứng đủ yêu cầu.

Trong ít nhất một năm cho đến khi tái chứng nhận, gia đình sẽ nhận được dịch vụ chăm sóc trẻ em CalWORKs liên tục đối với trẻ do họ chăm sóc, kể cả trẻ được chăm sóc bên ngoài gia đình hoàn toàn và không hoàn toàn. Trẻ sẽ nhận được dịch vụ chăm sóc cho đến năm 13 tuổi hoặc cho đến năm 21 tuổi nếu trẻ bị khuyết tật. *Không* nên đưa gia đình nào đủ điều kiện vào danh sách chờ nhận dịch vụ chăm sóc trẻ được trợ cấp cho CalWORKs Giai đoạn 1 và 2 bởi đây là các chương trình quyền lợi. Gia đình có thể chọn lựa môi trường phù hợp nhất với nhu cầu của mình từ trung tâm chăm sóc trẻ em, nhà giữ trẻ theo mô hình gia đình hoặc môi trường gia đình, quý vị bè hoặc hàng xóm.

- (2) **Phiếu AP và dịch vụ chăm sóc trẻ theo hợp đồng (bao CalWORKs Giai đoạn 2 và 3):**

Gia đình nào đáp ứng đủ điều kiện để nhận dịch vụ chăm sóc trẻ dựa trên thu nhập hoặc nếu họ nhận được hỗ trợ tiền mặt từ CalWORKs hoặc nếu trẻ vô gia cư, đồng thời cha mẹ hoặc người giám hộ có “nhu cầu” về dịch vụ chăm sóc trẻ (ví dụ: nếu trẻ đang đi làm hoặc đang đi học). Gia đình đó có đủ điều kiện liên tục trong ít nhất 12 tháng cho đến khi được tái chứng nhận, khi đứa trẻ được 13 tuổi hoặc cho đến khi trẻ 21 tuổi trong trường hợp trẻ bị khuyết tật. Gia đình có thể chọn lựa môi trường phù hợp nhất với nhu cầu của mình từ trung tâm chăm sóc trẻ em, nhà giữ trẻ theo mô hình gia đình hoặc môi trường gia đình, quý vị bè hoặc hàng xóm.

* Một số quận có thể bắt buộc người giám hộ sử dụng dịch vụ giữ trẻ “của gia đình, quý vị bè hoặc hàng xóm” được cấp phép.

- (3) **Chương Trình Mầm Non Tiểu Bang California (CSPP):**

Phiếu AP và yêu cầu về tính đủ điều kiện chăm sóc trẻ theo hợp đồng cần được xem xét, nhưng trừ một số trường hợp. CSPP dành cho trẻ em từ 4–5 tuổi và không có yêu cầu “theo nhu cầu” đối với CSPP nữa ngày. CSPP được tổ chức tại khuôn viên trường học và trong các khu phố.

- (4) **Chương Trình Khởi Đầu và Chương Trình Khởi Đầu Sớm:**

Bất kể mức thu nhập là bao nhiêu, các gia đình vô gia cư hoặc đang nhận trợ cấp tiền mặt của SSI hoặc CalWORKs đều đủ điều kiện. Gia đình khác phải hội đủ điều kiện dựa trên thu nhập. Chương Trình Khởi Đầu cung cấp đầy đủ các dịch vụ cho gia đình có trẻ từ 3–5 tuổi; Chương Trình Khởi Đầu Sớm dành cho phụ nữ mang thai và trẻ em dưới 3 tuổi.

- (5) **Mẫu Giáo Chuyên Cấp:**

Dịch vụ chăm sóc và giáo dục sớm miễn phí dành cho trẻ 4 tuổi được cung cấp trong khuôn viên trường học. Nếu muốn, cha mẹ và người giám hộ của trẻ 4 tuổi nhận trợ cấp chăm sóc trẻ em có thể tiếp tục gửi trẻ vào môi trường không thuộc trường học.

c. Tài nguyên cộng đồng khác

Mỗi quận đều có cơ quan và nhà cung cấp dịch vụ có thể hỗ trợ người giám hộ giải quyết nhu cầu cụ thể của trẻ xuất phát điểm từ một môi trường đầy xung đột, khó khăn hoặc bất hạnh. Nếu trẻ có nhu cầu đặc biệt, thì người giám hộ phải cố gắng đáp ứng những nhu cầu đó hoặc đảm bảo trẻ nhận được dịch vụ thích hợp. Trẻ bị khuyết tật về thể chất hoặc hạn chế về năng lực học tập. Trẻ từng bị gia đình bị lạm dụng hoặc từng là nạn nhân của hành động lạm dụng. Trẻ có nhu cầu đặc biệt hoặc đã trải qua chuyển đau buồn trong cuộc sống có thể cần được tư vấn và hỗ trợ bằng các dịch vụ khác. Tòa chứng thực di chúc không thể giúp người giám hộ nhận dịch vụ. Để tìm nguồn hỗ trợ và nhận giấy giới thiệu, người giám hộ có thể kiểm tra bằng *trung tâm tư trợ giúp* của tòa án, cơ quan phúc lợi trẻ em địa phương hoặc thậm chí là nhóm hỗ trợ dành cho người giám hộ. Người thân giám hộ có thể bắt đầu bằng cách truy cập **California Kinship Navigator** tại www.getvirtualsupport.org/app/.

13 Giám Sát của Tòa Án đối với Người Giám Hộ

Khi thực hiện trách nhiệm của mình, người giám hộ phải chịu sự điều tiết và giám sát của tòa án. Nếu có sẵn các nguồn thì người giám hộ phải hoàn thành và nộp báo cáo tình trạng hàng năm cho tòa án. Phải dùng *Báo Cáo Tình Trạng Giám Hộ Bí Mật* (mẫu GC-251) cho việc báo cáo này. Báo cáo phải cung cấp đầy đủ thông tin về nơi cư trú, giáo dục, sức khỏe thể chất và tinh thần của trẻ, những người khác mà trẻ sống cùng, mối quan hệ của trẻ với cha mẹ và liệu có còn cần quyền giám hộ hay không. Có thể nộp đơn thỉnh cầu nếu người giám hộ, trẻ hoặc người liên quan khác muốn tòa án xác định liệu người giám hộ có quyền hoặc nghĩa vụ thực hiện một hành động cụ thể hay không. Tòa án sẽ quyết định và ra phán quyết sau thông báo và phiên xử.

13

Ngoài ra, một số quận còn có "khách tham dự tại tòa án" để theo dõi và xem xét quyền giám hộ. Ở những quận này, người giám hộ cần phối hợp với mọi yêu cầu của khách tại tòa án. Ở bất kể quận nào, người giám hộ phải luôn hợp tác với tòa án cũng như điều tra viên của tòa án.

14 Xóa bỏ và thay thế người giám hộ

Sau thông báo và phiên xử về đơn yêu cầu của trẻ, người thân, quý vị hoặc bất kỳ người nào liên quan khác, tòa án chứng thực di chúc có thể xóa bỏ quyền giám hộ vì những lý do cụ thể hoặc để bảo đảm lợi ích tốt nhất của trẻ. Tòa án cũng có thể tạm dừng quyền giám hộ cho đến khi tổ chức phiên xử về đơn yêu cầu thay thế người giám hộ. Người giám hộ cũng có thể đệ trình đơn xin thôi việc và nếu việc này có vẻ phù hợp sau phiên xử, thì tòa án phải chấp thuận đơn.

Trong trường hợp cần mà chưa có người giám hộ thì tòa án có thể bổ nhiệm người giám hộ thay thế sau khi có thông báo và phiên xử giống như phiên xử ban đầu.

15 Chấm Dứt Nhu Cầu Giám Hộ

Quyền giám hộ của người đó tự động chấm dứt (kết thúc) khi trẻ đủ 18 tuổi *hoặc* một trong những sự kiện sau đây xảy ra trước khi đứa trẻ đủ 18 tuổi:

- Trẻ được nhận làm con nuôi;
- Trẻ kết hôn, nhập ngũ, hoặc phục tùng theo lệnh của tòa án trước khi kết thúc nhu cầu giám hộ, hoặc
- Trẻ không còn sống.

Nếu không có sự kiện nào trong số này xảy ra, trẻ, cha mẹ hoặc người giám hộ có thể yêu cầu tòa án chấm dứt quyền giám hộ trước khi trẻ đủ 18 tuổi. Tòa án phải quyết định rằng việc chấm dứt là vì lợi ích tốt nhất của đứa trẻ trước khi chấp nhận đơn yêu cầu.

Trẻ sống an toàn với người giám hộ càng lâu thì càng khó chứng minh rằng việc chấm dứt quyền giám hộ là vì lợi ích tốt nhất của trẻ. Trên thực tế, một số đạo luật cho phép người giám hộ nộp đơn yêu cầu chấm dứt quyền làm cha mẹ cùng với yêu cầu nhận con nuôi.

Ví dụ, theo Bộ Luật Chứng Thực Di Chúc, nếu trẻ không phải là trẻ em Ấn Độ và đã sống với người giám hộ có chứng thực di chúc trong ít nhất hai năm, đồng thời tòa án nhận thấy rằng việc người giám hộ nhận con nuôi sẽ mang lại lợi ích tốt nhất cho trẻ, thì thủ tục để chấm dứt quyền làm cha mẹ có thể đi kèm với thủ tục giám hộ, thủ tục nhận con nuôi, hoặc một hành động riêng biệt khác. Quyền và thủ tục trong Bộ Luật Gia Đình đoạn 7800–7895, gồm quyền được thông báo và tư vấn dành cho cha mẹ, áp dụng cho thủ tục này. (Bộ Luật Gia Đình đoạn 8802 có nêu thời gian và thủ tục chờ khác nhau tùy thuộc vào từng tình huống.)

Nếu quyền giám hộ kết thúc khi trẻ vẫn còn là trẻ vị thành niên và không yêu cầu hình thức giám hộ nào khác, thì trẻ sẽ được trả lại cho cha mẹ chúng giám hộ.

Tòa án có thể gia hạn quyền giám hộ sau sinh nhật thứ 18 của trẻ vị thành niên, nhưng không quá sinh nhật thứ 21, nếu trẻ đã yêu cầu hoặc đồng ý gia hạn quyền giám hộ trước khi tròn 18 tuổi để có thời gian hoàn thành đơn xin liên bang về tình trạng Vị Thành Niên Nhập Cư Đặc Biệt.

16 Xóa bỏ và thay thế người giám hộ

Như đã lưu ý ở trang 1, người giám hộ và cha mẹ sau đó của trẻ được khuyến khích **trao đổi với luật sư**. Luật sư có thể tư vấn cho họ về hiệu lực pháp lý của quyền giám hộ đối với quyền làm cha mẹ, quyền và trách nhiệm của người giám hộ, giới hạn thẩm quyền của người giám hộ, quyền của trẻ và thủ tục tòa án để chỉ định, giám sát, sửa đổi và chấm dứt quyền giám hộ.

Nhân viên tòa án không thể đưa ra *lời khuyên* pháp lý. Tuy nhiên, *trung tâm tư trợ giúp* của tòa án có thể cung cấp thông tin pháp lý cho người không có luật sư đại diện và giúp họ điền vào bất kỳ biểu mẫu nào cần phải nộp. Ngoài ra, quý vị có thể tìm hiểu thêm và nhận câu trả lời bằng cách tra cứu các ấn phẩm tư nhân, liên hệ với nguồn lực cộng đồng khu vực hoặc đến thư viện luật công của quận.